**1. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ RƯỢU**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp giấy phép bán lẻ rượu nộp đơn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

* Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh rượu (theo mẫu quy định);
* Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế (nếu có);
* Văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng bán lẻ, hợp đồng đại lý bán lẻ với ít nhất một nhà cung cấp rượu;
* Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của các sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh
* Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán lẻ rượu.
* Hồ sơ về địa điểm kinh doanh;

**b) số lượng hồ sơ** : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 10 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:***

+ Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM 01**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

Kinh doanh Bán lẻ rượu

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa Lò

Tên thương nhân: ..............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: ………………………….. Điện thoại: ………………. Fax: ..................

Địa điểm kinh doanh: …………………………………. Điện thoại:.........................

Fax: ....................................................................................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ………. do…………..……… cấp ngày…….. tháng ……. năm …………

Đề nghị........... xem xét cấp Giấy phép……..……….,

Được phép mua các loại rượu: …….….... của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu sau:

……......................................................................................................................................

Được phép bán lẻ rượu tại các địa điểm sau: ......................................................................

…….(... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**2. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP BÁN RƯỢU** **TIÊU DÙNG TẠI CHỖ**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán rượu tiêu dùng cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ nộp đơn bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

* Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ (theo mẫu quy định);
* Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận mã số thuế (nếu có);
* Bản sao hợp đồng mua bán rượu với các thương nhân có Giấy phép sản xuất, phân phối, bán buôn hoặc bán lẻ rượu;

\*Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại các địa điểm bán rượu tiêu dùng tại chỗ.

* Hồ sơ về địa điểm kinh doanh;

b) số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 10 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:***

+ Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM : 01**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**

Bán rượu tiêu dùng tại chỗ

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa Lò

Tên thương nhân: ..............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: ………………………….. Điện thoại: ………………. Fax: ..................

Địa điểm kinh doanh: …………………………………. Điện thoại:.........................

Fax: ....................................................................................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ………. do…………..……… cấp ngày…….. tháng ……. năm …………

Đề nghị........... xem xét cấp Giấy phép……..……….,

Được phép mua các loại rượu: ……….………… của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu, thương nhân bán buôn rượu, thương nhân bán lẻ rượu sau: …….......................................................

Được phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ tại các địa điểm sau:

..,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**3. THỦ TỤC CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI , CẤP LẠI (TRƯỜNG HỢP BỊ MẤT, BỊ HỎNG, BỊ TIÊU HỦY) GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ RƯỢU**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán rượu tiêu dùng cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp cấp lại; bổ sung; sửa đổi giấy phép bán lẻ rượu nộp đơn bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Văn bản đề nghị cấp lại; bổ sung; sửa đổi.

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu đã cấp (nếu có).

 - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung (đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung)

b) Số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 01 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 7 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:***

+ Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

BM 02

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP BÁN LẺ RƯỢU**

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị Xã

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm kinh doanh:............................................................................................

Điện thoại: ………………………… Fax: ..............................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do ...................cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………..(...xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép....(1)……, với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ: .......................................................................................................................

Thông tin mới: .....................................................................................................................

………...............................................................................................................................

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

Mẫu số 03

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ RƯỢU  
*(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)***

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa lò

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ……………………..Điện thoại: …..…………… Fax: .........

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do .............cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………...... xem xét cấp lại Giấy phép……...……, với lý do cụ thể như sau:……..(

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**4. THỦ TỤC CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI , CẤP LẠI (TRƯỜNG HỢP BỊ MẤT, BỊ HỎNG, BỊ TIÊU HỦY) GIẤY PHÉP BÁN RƯỢU TIÊU DÙNG TẠI CHỖ**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán rượu tiêu dùng tại chỗ cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp cấp lại; bổ sung; sửa đổi cấp giấy phép kinh doanh bán rượu tiêu dùng tại chỗ nộp đơn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Văn bản đề nghị cấp lại; bổ sung; sửa đổi.

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu đã cấp (nếu có).

  - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung (đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung)

b) Số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 01 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 7 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:***

+ Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM : 02**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP BÁN RƯỢU TIÊU DÙNG TẠI CHỖ**

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị Xã

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm kinh doanh:............................................................................................

Điện thoại: ………………………… Fax: ..............................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do ...................cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………..(...xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép....(1)……, với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ: .......................................................................................................................

Thông tin mới: .....................................................................................................................

………...............................................................................................................................

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM 03**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP BÁN RƯỢU TIÊU DÙNG TẠI CHỖ  
*(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)***

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa lò

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ……………………..Điện thoại: …..…………… Fax: .........

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do .............cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………...... xem xét cấp lại Giấy phép……...……, với lý do cụ thể như sau:……..(

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**5. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẰM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanhnộp đơn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (có mẫu);

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh,

- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm,

- . Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất

**b) số lượng hồ sơ** : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 02 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 10 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:*** + Phí thẩm : 1.100.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
|  | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP**

**GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẰM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã

Tên thương nhân: ..............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: ………………………….. Điện thoại: ………………. Fax: ..................

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: …………………………………. Điện thoại:.........................

Fax: ....................................................................................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số ………. do…………..……… cấp ngày…….. tháng ……. năm …………

Đề nghị...... xem xét cấp Giấy phép……..………., cụ thể là:

Được phép sản xuất rượu như sau:

Sản xuất các loại rượu: ………………...............................................................................

Quy mô sản xuất sản phẩm rượu: ……….........................................................................

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**6. THỦ TỤC CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI , CẤP LẠI(TRƯỜNG HỢP BỊ MẤT, BỊ HỎNG, BỊ TIÊU HỦY) SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẰM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

***(1). Trình tự thực hiện:***

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp lại; bổ sung; sửa đổi giấy phép cấp giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Văn bản đề nghị cấp lại; bổ sung; sửa đổi.

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm rượu đã cấp (nếu có).

 - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung (đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung)

b) Số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 10 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:*** + Phí thẩm : 1.100.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

+Thông tư 299/2016/TT- BTC về viêc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM : 02**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẰM MỤC ĐÍCH KINH DOANH**

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm kinh doanh:............................................................................................

Điện thoại: ………………………… Fax: ..............................................................................

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do ...................cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………..(...xem xét cấp sửa đổi (hoặc bổ sung) Giấy phép....(1)……, với lý do cụ thể như sau:

Thông tin cũ: .......................................................................................................................

Thông tin mới: .....................................................................................................................

………...............................................................................................................................

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **BM 03**  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:     / | *……….., ngày ……. tháng ……… năm …………* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP SẢN XUẤT RƯỢU THỦ CÔNG NHẰM MỤC ĐÍCH KINH DOANH  
*(trong trường hợp giấy phép bị mất, bị hỏng)***

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa lò

Tên thương nhân: ...............................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: …………………………….. Điện thoại: ……………… Fax:.................

Địa điểm sản xuất/kinh doanh: ……………………..Điện thoại: …..…………… Fax: .........

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)/Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã/Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số……………… do .............cấp ngày ………….. tháng……… năm …………;

Giấy phép......……. đã được cấp số…….. do …… cấp ngày …… tháng ……. năm ……

Giấy phép.......đã được cấp sửa đổi, bổ sung/cấp lại (nếu có) số ……. do ……. cấp ngày……tháng …… năm …………

……….…… đề nghị ………...... xem xét cấp lại Giấy phép……...……, với lý do cụ thể như sau:……..(

…….... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số  105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu và những quy định của pháp luật có liên quan. Nếu sai, xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

**7. THỦ TỤC CẤP GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ THUỐC LÁ**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc lá cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp giấy phép bán lẻ bán lẻ thuốc lá nộp đơn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

* Đơn đề nghị cấp Giấy phép kinh doanh bán lẻ (hoặc đại lý bán lẻ) sản phẩm thuốc lá (theo mẫu);
* Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
* Văn bản giới thiệu của thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá, trong đó ghi rõ địa điểm kinh doanh;

Tài liệu chứng minh tính hợp pháp về địa chỉ, địa điểm kinh doanh bán lẻ sản phẩm thuốc lá của thương nhân

b) số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 15 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:*** + Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

+ Nghị Định 106/2017/NĐ – CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 167

+ Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:       /... | *............., ngày...... tháng....... năm............* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**CẤP GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: Phòng Kinh tế Thị xã Cửa lò

1. Tên thương nhân:......................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở chính: ................................................................................;

3. Điện thoại:........................................................... Fax:.............................;

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số............ do............................. cấp đăng ký lần đầu ngày........ tháng......... năm......., đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày ..........tháng......... năm.......;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: ...................................;

- Địa chỉ: ...........................;

- Điện thoại:......................... Fax:...............;

Đề nghị Phòng Kinh tế ......................(1) xem xét cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, cụ thể như sau:

6. Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.......................................................................(2)

7. Được phép tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm:

............................................................................................(3)

......(ghi rõ tên thương nhân).......xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của thương nhân** *(họ và tên, ký tên, đóng dấu)* |

**8. THỦ TỤC CẤP SỬA ĐỔI BỔ SUNG, CẤP LẠI (TRONG TRƯỜNG HỢP BỊ MẤT, HỎNG, TIÊU HỦY) GIẤY PHÉP KINH DOANH BÁN LẺ THUỐC LÁ**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế ban hành quyết định cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc lá cho tổ chức, cá nhân.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp cấp lại; bổ sung; sửa đổigiấy phép bán lẻ thuốc lá nộp đơn bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Văn bản đề nghị cấp lại; bổ sung; sửa đổi

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá đã cấp (nếu có).

b) số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 15 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

***(8).*** ***Lệ phí:*** + Phí thẩm định đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng

+ Phí thẩm định đối với hộ KD cá thể: 400.000 đồng

+ Lệ phí cấp giấy : 200.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

+ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống thuốc lá về kinh doanh thuốc lá

+ Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ- CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan.

+ Nghị Định 106/2017/NĐ – CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 167

+ Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chínhQuy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mạivà lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số:       /... | *............., ngày...... tháng....... năm 20.........* |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

Kính gửi: UBND huyện (quận)................

1. Tên thương nhân : .......................:

2. Địa chỉ trụ sở chính: ......................;

3. Điện thoại:......................... Fax:...............;

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp)... số ............ do............................. cấp đăng ký lần đầu ngày........ tháng......... năm.......,đăng ký thay đổi lần thứ ..... ngày.......... tháng.......năm.......;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

+ Tên: ...................................;

+ Địa chỉ: ...........................;

+ Điện thoại:......................... Fax:...............;

Đã được UBND huyện (quận) ........... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số..........ngày..... tháng.....năm......

Đã được UBND huyện (quận) ........... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (sửa đổi, bổ sung lần thứ.......) số ....... ngày ..... tháng .....năm .....(nếu đã có)

...(*ghi rõ tên thương nhân*)...kính đề nghị UBND huyện (quận) ........... xem xét cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do cụ thể như sau (*tùy thuộc vào nhu cầu sửa đổi, bổ sung để doanh nghiệp thực hiện theo một trong các đề nghị dưới đây):*

1. Sửa đổi thông tin chung (tên thương nhân, trụ sở chính, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh,...)

Thông tin cũ:...................

Thông tin mới:.............

2. Sửa đổi, bổ sung về tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá, như sau:

- Được phép mua sản phẩm thuốc lá của các thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá có tên sau:

.......................................................................(2)

- Để tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá tại các địa điểm ...............(3)

3. Sửa đổi, bổ sung các địa điểm tổ chức bán lẻ sản phẩm thuốc lá:

a) Đề nghị sửa đổi:

- Thông tin cũ:...................

- Thông tin mới:...................(3)

b) Đề nghị bổ sung:

......(*ghi rõ tên thương nhân*)......... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của thương nhân** | |
| **TÊN THƯƠNG NHÂN -------** | | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** | |
| Số:       /... | | *............., ngày...... tháng....... năm 20.........* | |

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**

**GIẤY PHÉP BÁN LẺ SẢN PHẨM THUỐC LÁ**

*(trong trường hợp bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy)*

Kính gửi: UBND huyện (quận)........(1)

1. Tên thương nhân: .......................:

2. Địa chỉ trụ sở chính: ......................;

3. Điện thoại:......................... Fax:...............;

4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) số ........... do............................. cấp đăng ký lần đầu ngày........ tháng.........năm.......,đăng ký thay đổi lần thứ.....ngày .......... tháng......... năm......;

5. Chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh (nếu có):

- Tên: ...................................;

- Địa chỉ: ...........................;

- Điện thoại:......................... Fax:...............;

6. Đã được UBND huyện (quận)........(1)....... cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số..........ngày..... tháng.....năm.....cho.... ........

7. Đã được UBND huyện (quận)........(1).......cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá số..........ngày..... tháng.....năm.....cho.... .......(nếu có).

8....(*ghi rõ tên thương nhân*)...kính đề nghị UBND huyện (quận)........(1).......

xem xét cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá, với lý do .... .........(2)...........

......(*ghi rõ tên thương nhân*)......... xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá, Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số [67/2013/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/thuong-mai/nghi-dinh-67-2013-nd-cp-huong-dan-kinh-doanh-thuoc-la-196542.aspx) ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá và những quy định của pháp luật liên quan. Nếu sai xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đại diện theo pháp luật của thương nhân** (họ và tên, ký tên, đóng dấu) |

**9. THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG (LPG) CHO CỬA HÀNG LPG CHAI**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế cấp giấy phép kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán LPG chai .

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp giấy kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán LPG chai nộp đơn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

- Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán LPG chai;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh;

- Bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khấu, nhập khẩu LPG hoặc giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG.

Trường hợp thương nhân đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG khi đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai phải bổ sung bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

- Tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy;

- Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, an toàn;

- Đối với cửa hàng chuyên doanh LPG phải bổ sung tài liệu chứng minh địa điểm phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 07 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng .

(8)Phí thẩm định hồ sơ cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận:

+ Đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

+ Đối với hộ kinh doanh: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/3/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 11/2010/TT-BCT ngày 29/11/2009 của Bộ Công Thương về ban hành Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng; Văn bản số 4292/BCT-TTTN ngày 04/5/2010 của Bộ Công Thương về việc đính chính văn bản (đính chính Thông tư số 11/2010/TT-BCT);

- Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16/12/2011 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ hóa lỏng;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và xử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại.

- Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Nghệ An quy định về việc phân cấp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) cho cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**10. THỦ TỤCCẤP LẠI, ĐIỀU CHỈNH, GIA HẠN GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ DẦU MỎ HÓA LỎNG (LPG) CHO CỬA HÀNG LPG CHAI**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Trưởng Phòng Kinh tế cấp giấy phép kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng LPG chai

***(2). Cách thức thực hiện:***

Người có đơn yêu cầu cấp giấy phép kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng nộp đơn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

+ Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai;

+ Bản gốc (nếu có) hoặc bản sao Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.

- Hồ sơ đề nghị điều chỉnh:

+ Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai;

+ Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh thay đổi về đăng ký kinh doanh, thay đổi địa điểm, thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin có liên quan đến thương nhân đăng ký.

- Hồ sơ đề nghị gia hạn:

+ Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai;

+ Bản cam kết đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

b) Số lượng hồ sơ : 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 02 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 7 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, hộ kinh doanh cá thể.

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp phép: Phòng Kinh tế

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.

(8)Phí thẩm định hồ sơ cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận:

+ Đối với doanh nghiệp: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

+ Đối với hộ kinh doanh: 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí

- Thông tư số 03/2016/TT-BCT ngày 10/3/2016 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí;

- Thông tư số 11/2010/TT-BCT ngày 29/11/2009 của Bộ Công Thương về ban hành Quy chế đại lý kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng; Văn bản số 4292/BCT-TTTN ngày 04/5/2010 của Bộ Công Thương về việc đính chính văn bản (đính chính Thông tư số 11/2010/TT-BCT);

- Thông tư số 41/2011/TT-BCT ngày 16/12/2011 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn trong lĩnh vực khí dầu mỏ hóa lỏng;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và xử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại.

- Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 của UBND tỉnh Nghệ An quy định về việc phân cấp cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) cho cửa hàng bán LPG chai trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**11.** **THỦ TỤC CHO CHỦ TRƯƠNG XÂY DỰNG CÁC DỰ ÁN, MÔ HÌNH TRONG NÔNG NGHIỆP**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Chủ tịch UBND Thị xã ban hành quyết định cho chủ trương hỗ trợ xây dựng các mô hình trong nông nghiệp

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có tờ trình ( kèm theo dự toán) nộp tại Phòng Kinh tế

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm:***

-Dự toán xin hỗ trợ

-Tờ trình của tổ chức hoặc đơn của cá nhân xin triển khai thực hiện dự án có xác nhận của chính quyền địa phương gửi UBND Thị xã.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 15 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thị xã Cửa Lò

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cho chủ trương hỗ trợ các mô hình, dự án nông nghiệp.

**(8)Lê Phí**: Không

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

[Luật](file:///C:\Documents%20and%20Settings\ITPRO\My%20Documents\nghi%20loc\BM%201%20DA%2030%20Nghi%20Loc%20moi\DA%2030%20Nghi%20Loc%20moi\Back-up\My%20document\Dien%20mau%20Form1_Hoang\TTHC%20dung%20de%20thuc%20hanh\1388_Luat%20Xay%20dung.doc) KH&CN ngày 18 tháng 6 năm 2013

Quyết định số 15/2018/QĐ.UBND ngày 2/3/2018 của UBND tỉnh Nghệ An

**12. THỦ TỤC THẨM ĐỊNH CÁC HỒ SƠ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

Bước 4- Chủ tịch UBND Thị xã ban hành quyết định giải quyết kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có tờ trình ( kèm theo dự toán), danh sách nhận vật tư, tiền của các hộ dân nộp tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm***

* Bảng kê danh sách hộ gia đình được hỗ trợ ([Theo mẫu quy định](Thu%20tuc%201_Mau%20don,%20to%20khai%2001.doc))
* Bảng tổng hợp các xóm được thụ hưởng chính sách của cả Phường (có mẫu)
* Biên bản nghiệm thu giữa Thị xã vµ Phường
* Tờ trình của UBND Phường về việc đề nghị giải quyết kinh phí
* Hợp đồng giữa UBND cấp Phường và đơn vị cung ứng
* Hóa đơn chứng từ, phiếu thu, phiếu chi, phiếu xuất, phiếu nhập theo quy định

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thị xã Cửa Lò

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh giải quyết kinh phí

**(8) Lê Phí**: Không

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tình Nghệ An về việc ban hành một số chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**UBND PHƯỜNG…………. CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**KHỐI…………………….. Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**DANH SÁCH**

**Các hộ dân nhận Hỗ trợ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hộ dân | Diện tích được hỗ trợ | Lượng giống, lượng phân…được hỗ trợ | Thành tiền | Ký nhận |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Khối Trưởng Trưởng ban KN TM UBND Phường

**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**PHƯỜNG…………………… Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**DANH SÁCH**

**Các Khối nhận Hỗ trợ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | KHối | Diện tích được hỗ trợ | Lượng giống, lượng phân…được hỗ trợ | Thành tiền | Ký nhận |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Trưởng ban KN Kế toán TM UBND Phường

**13. THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN TRANG TRẠI**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có đơn nộp tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm***

Bản tóm tắt về loại hình trang trại, quy mô, kết quả đầu tư và tình hình sản xuất kinh doanh của Trang trại có xác nhận của UBND cấp Phường nơi trang trai đang hoạt động

- Đơn xin cấp giấy chứng nhận trang trại

-Nộp bản sao giấy chứng nhận QSD đất hoặc hợp đồng thuê đất sản xuất. Đối với diện tích đất hộ đang sử dụng không có tranh chấp nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận QSD đất phải được UBND Phường xác nhận

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 01 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 03 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thị xã Cửa Lò

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Quyết đinh cấp giấy chứng nhận trang trại

**(8)** Lê Phí: Không

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Không quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

TT 27 /2011/TT – BNN&PTNT về cấp giấy chứng nhận trang trại

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

**KINH TẾ TRANG TRẠI**

     Kính gửi: Uỷ ban nhân dân Thị xã Cửa lò ……………………………

     Họ và tên chủ trang trại hoặc (đại diện hộ gia đình trang trại):………………………….

 Năm sinh…………………………………………………………………………………………….

     Chứng minh nhân dân số……………………….ngày cấp…../…./…….Nơi cấp:…………………

     Giấy tờ chứng thực cá nhân khác (nếu không có CMND)…………………………………………

     Ngày cấp……………/……/……Ngày hết hạn……./……/……… Nơi cấp………………..

     Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:……………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………………………

     Chỗ ở hiện tại:…………………………………………………………………………………….

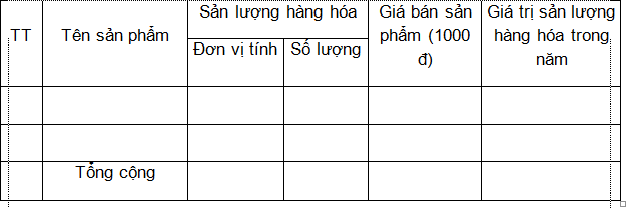
**Đề nghị cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại với những thông tin sau:**

1. Địa điểm trang trại:………………………………………………………………………
2. Lĩnh vực sản xuất của trang trại:…………………………………………………………….
3. Diện tích đất của trang trại: Tổng diện tích đất nông nghiệp (ha):………………..

     Trong đó:+) Diện tích đất lâm nghiệp:………………………………………………………..

                    +) Diện tích các loại đất nông nghiệp khác:……………………………………

     4. Giá trị sản lượng hàng hóa năm liền kề:



     Tôi cam kết và chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung kê khai trên đơn./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *………., ngày …. tháng …. năm …….*  **Người làm đơn**  *(Ký, ghi rõ họ tên)* |
| **NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP PHƯỜNG** | | |
| …………………………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| *Ngày…*..*tháng…*.*năm*…..  **TM. Uỷ ban nhân dân**  *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | | |

**14. THỦ TỤC CẤP GIẤY XÁC NHẬN KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có đơn nộp tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

***a) Thành phần hồ sơ, gồm***

- Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Trường hợp không có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thì nộp bản sao Giấy chứng minh nhân dân của chủ cơ sở và người lao động tham gia trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Giấy tờ chứng mình đã nộp lệ phí xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm;

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 03 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 13 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy xác nhận: Phòng Kinh tế - UBND Thị xã Cửa lò

- Cơ quan phối hợp: UBND cấp Phường, các phòng ban liên quan

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Giấy xác nhận kiến thức

**(8) Lê Phí**: 30.000 đ

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Quyết định 47/2016/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 ban hành quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tình Nghệ An.

- Quyết định 6409/QĐ-BCT ngày 21/7/2014 của Bộ Công Thương về việc ban hành danh mục tài liệu, bộ câu hỏi kiểm tra kèm theo đáp án trả lời và chỉ định cơ quan có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm**

Kính gửi: …………………………………………………

Tên tổ chức/cá nhân:….………………………………………………………

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu có); hoặc CMND đối với cá nhân số………..….…., cấp ngày…..tháng…..năm…..., nơi cấp………………………

Địa chỉ:………………………………, Số điện thoại:…………………………

Số Fax: ………………………………E-mail: …………………………………

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do Bộ Công thương ban hành, chúng tôi/Tôi đã hiểu rõ các quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá, xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội dung của tài liệu của Bộ Công thương ban hành./.

*Cửa Lò, ngày…..tháng…..năm…....*

**Đại diện tổ chức/cá nhân**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**15. THỦ TỤC XÁC NHẬN BẢN ĐĂNG KÝ CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN**

**VỆ SINH THỰC PHẨM**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Chuyên viên phòng tiếp nhận và kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ, nếu hồ sơ không đầy đủ hướng dẫn bổ sung hồ sơ. Nếu hồ sơ hợp lệ chuyển sang bước tiếp theo

Bước 3**:**Thẩm định hồ sơ:

+ Chuyên viên thụ lý hồ sơ thẩm định nội dung hồ sơ.

+ Nếu hồ sơ không đầy đủ, tính pháp lý thì trả lại công dân (nêu rõ lý do không được).

+ Nếu hồ sơ đã đầy đủ thì trình lãnh đạo phê duyệt

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có đơn nộp tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

- Bản đăng ký đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (nếu có);

- Bản sao Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

- Bản sao Giấy xác nhận đủ sức khỏe để sản xuất, kinh doanh thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

***(4). Thời hạn giải quyết***:

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: Trường hợp nhận hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì trong thời gian tối đa 01 ngày, cơ quan tiếp nhận, xử lý hồ sơ phải thông báo và hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Thời hạn giải quyết: không quá 05 ngày

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Phòng Kinh tế

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

- Bản cam kết

**(8)Lê Phí**: Không

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Quyết định 47/2016/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 ban hành quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tình Nghệ An.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ CAM KẾT BẢO ĐẢM AN TOÀN THỰC PHẨM**

*Cửa Lò, ngày tháng năm*

Kính gửi: UBND thị xã Cửa Lò

Cơ sở: ……………………………………………………………………..

Người đại diện: ……………………………………………………………

Điện thoại: ………………………………………………………………..

Loại hình kinh doanh: ……………………………………………………

Địa chỉ: ……………………………………………………………………

**CAM KẾT:**

Cơ sở tuân thủ đầy đủ các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật với những nội dung sau:

**I. Đối với cơ sở:**

1. Cơ sở cam kết địa điểm sản xuất/ kinh doanh không ảnh hưởng bởi nguồn gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm, không bị ngập nước.

2. Thiết kế tách biệt các khu vực: kho nguyên liệu, kho thành phẩm, khu vực sản xuất, khu vực đóng gói, khu vực vệ sinh, khu thay đồ bảo hộ và các khu vực phụ trợ.

3. Cam kết bảo đảm kết cấu nhà cửa được vững chắc, phù hợp với tính chất, quy mô sản xuất/ kinh doanh thực phẩm; xây dựng bằng vật liệu đảm bảo vệ sinh, tránh được các vi sinh vật gây hại, côn trùng, động vật gây hại xâm nhập và cư trú.

4. Khu vực sản xuất/kinh doanh đảm bảo thông thoáng; có đủ nguồn sáng, các bóng đèn được che chắc an toàn.

5. Có đủ nước sạch đảm bảo yêu cầu theo quy định phục vụ sản xuất/kinh doanh thực phẩm và vệ sinh trang thiết bị, dụng cụ và vệ sinh cơ sở.

6. Thu gom, xử lý chất thải theo đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

7. Có nhà vệ sinh sạch sẽ, có phòng thay trang phục bảo hộ lao động trước và sau khi làm việc; nhân viên trực tiếp sản xuất được trang bị bảo hộ lao động.

8. Sử dụng nguyên liệu, hóa chất, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong sơ chế, chế biến, bảo quản thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, được phép sử dụng theo quy định.

**II. Đối với trang thiết bị, dụng cụ**

1. Có trang thiết bị sản xuất/kinh doanh thực phẩm không gây độc hại, gây ô nhiễm cho thực phẩm.

2. Có đủ thiết bị rửa, khử trùng tay; thiết bị phòng chống côn trùng, động vật gây hại.

3. Có đủ trang thiết bị giám sát, đo lường chất lượng sản phẩm.

**III. Đối với người trực tiếp sản xuất/kinh doanh thực phẩm**

Chủ cơ sở và nhân viên trực tiếp sản xuất/kinh doanh thực phẩm có đầy đủ Giấy xác nhận kiến thức về ATTP và Giấy xác nhận đủ sức khỏe để sản xuất/kinh doanh thực phẩm. Hàng năm tổ chức khám sức khỏe định kỳ và tiếp tục thực hiện tái cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm khi hết hạn.

**IV. Đối với bảo quản thực phẩm**

Cơ sở cam kết bảo quản thực phẩm trong sản xuất/kinh doanh theo những quy định yêu cầu tại Điều 4 Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Cơ sở cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm với Ủy ban nhân thị xã Cửa Lò và xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra tình trạng mất an toàn thực phẩm./.

*….., ngày …. tháng …. năm ….* **ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

**XÁC NHẬN CỦA PHÒNG KINH TẾ**  *(Ký, ghi rõ họ tên)*

**TRƯỞNG PHÒNG**

Số xác nhận: …/XN-CKATTP

Hiệu lực: Xác nhận này có giá trị hiệu lực

03 năm kể từ ngày ký.

**16. THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ và nhận phiếu hẹn tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

Bước 2: Cán bộ chuyên môn tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ.

Bước 3: Thành lập đoàn thẩm định kiểm tra thực tế tại cơ sở. Nếu kết quả “Đạt” thì chuyển sang bước 5.

Còn kết quả thẩm định là “Chờ hoàn thiện” thì thực hiện bước 4 dưới đây

Bước 4: Thẩm định lại sau khi cơ sở khắc phục những tồn tại.

Bước 5: Xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phê duyệt kết quả

Bước 6: Trả kết quả: cán bộ phụ trách trả kết quả cho công dân và thu lệ phí theo quy định, thu phiếu hẹn, yêu cầu công dân ký sổ theo dõi.

***(2). Cách thức thực hiện:***

Các tổ chức, cá nhân có đơn nộp tại tại bộ phận giao dịch 1 cửa của UBND thị xã

***(3). Thành phần, số lượng hồ sơ:***

1. Trường hợp cấp lần đầu:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề sản xuất thực phẩm;

- Bản tự đánh giá điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm để sản xuất thực phẩm;

- Bản sao Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất thực phẩm;

- Bản sao giấy xác nhận đủ sức khỏe để sản xuất thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Thời gian giải quyết: 27 ngày làm việc

2. Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận gửi cơ quan có thẩm quyền đã cấp Giấy chứng nhận để được xem xét cấp lại.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc

3. Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi vị trí địa lý của địa điểm sản xuất; thay đổi bổ sung quy trình sản xuất, sản phẩm thực phẩm và khi Giấy chứng nhận kết hiệu lực:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngành nghề sản xuất thực phẩm;

+ Bản tự đánh giá điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm để sản xuất thực phẩm;

+ Bản sao Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất thực phẩm;

+ Bản sao giấy xác nhận đủ sức khỏe để sản xuất thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Thời gian giải quyết: 27 ngày làm việc

4. Trường hợp cấp lại do cơ sở thay đổi tên cơ sở, chủ cơ sở hoặc người được ủy quyền, địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí địa lý và toàn bộ quy trình sản xuất, sản phẩm thực phẩm:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận;

+ Bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đã được cấp;

+ Bản sao văn bản, tài liệu chứng minh sự thay đổi.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ

c) Thời gian giải quyết: 10 ngày làm việc

***(5). Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính***: Tổ chức, cá nhân

***(6). Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận: Phòng Kinh tế

***(7). Kết quả thực hiện thủ tục hành chính***:

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm

(8) Lê Phí: 3.000.000 đồng

***(9). Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***: Theo quy định

***(10). Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính***: không quy định.

***(11). Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của liên Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và PTNT - Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm;

- Thông tư 58/2014/TT-BCT ngày 22/12/2014 của Bộ Công Thương quy định cấp, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương;

- Thông tư 57/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong công tác an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Quyết định 47/2016/QĐ-UBND ngày 21/7/2016 ban hành quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tình Nghệ An;

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cửa Lò, ngày…..tháng…..năm …..*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm**

Kính gửi: …………………………………………………

Cơ sở sản xuất:….…………………………………………..................................

Địa chỉ tại:………………………………..............................................................

Số điện thoại:…………………………………. Số Fax: ………………………

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số......................, ngày cấp........................, cơ quan cấp...........................................................................................................

Ngành nghề sản xuất:….………………..............................................................

Công suất, doanh thu:….………………..............................................................

Tổng số cán bộ, nhân viên (trực tiếp:.........;gián tiếp:........)(bao gồm cả chủ cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ).

Nay nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho cơ sở.............................................................................................................................

Chúng tôi cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm cho cơ sở trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

*Ký, ghi rõ họ, tên; đóng dấu (nếu có)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cửa Lò, ngày…..tháng…..năm …….*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN**

**CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi: …………………………………………………

Tên cơ sở sản xuất:….………………………………….....................................

Chủ cơ sở sản xuất:….………………………………….....................................

Địa chỉ:……….................................…………………................................

Điện thoại:………………………………….Fax: ……………………....

Mặt hàng sản xuất:........................................................................................

Công suất, doanh thu:...................................................................................

Đề nghị.......................................................... cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ:...... ........................................................., cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận cũ đã được cấp số........................; ngày cấp..............................;

Cơ quan cấp......................................................

Lý do cấp lại Giấy chứng nhận:

................................................................................................................................................................................................................................................................

Đề nghị Quý cơ quan xem xét chấp thuận./.

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ**

*Ký, ghi rõ họ, tên; đóng dấu (nếu có)*